

Bản án số: 24/2026/HS-ST  
Ngày 05-3-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Chu Mai Hương

Bà Vy Thị Thơm

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lý Thị Sinh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Ma Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2026/TLST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

**Hà Mạnh H**, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2003 tại **xã C, tỉnh Lạng Sơn**; số căn cước công dân: 020203003687; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: **Thôn C, xã C, tỉnh Lạng Sơn**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Tô Văn V** và bà **Hà Thị L**; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 05/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh) xét xử về tội Trộm cắp tài sản xử phạt bị cáo 09 tháng tù, bồi thường bị hại số tiền 10.800.000 đồng (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa chấp hành phần bồi thường dân sự của Bản án), tiền sự: Không có; nhân thân: Tại quyết định số 06/QĐ-TA ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G** tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2025 tại Phân trại tạm giam **L** - Trại tạm giam **Công an tỉnh L** cho đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Bà **Nguyễn Ngọc L1**, sinh năm 1985. Căn cước công dân số 020097003540; địa chỉ: **Thôn E, xã N, tỉnh Lạng Sơn**; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/11/2025, bà Nguyễn Ngọc L1 đến Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn trình báo về việc ngày 10/10/2025, tại cửa hàng T của gia đình bà bị mất trộm số tiền 1.920.000 đồng, đề nghị Cơ quan Công an xác minh xử lý theo quy định. Kết quả xác minh đã làm rõ:

Hà Mạnh H là nhân viên của quán Ố thuộc thôn D, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Do quán ốc Chi C sát với cửa hàng T nên Hà Mạnh H biết rõ lối ra vào khu vực cửa trước và cửa sau của quán. Khoảng 00 giờ ngày 10/10/2025, Hà Mạnh H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã một mình đi đến khu vực phía sau cửa hàng T trèo lên một máy phát điện rồi trèo lên tầng, tại tầng hai Hà Mạnh H thấy cửa không khóa nên đã mở cửa đi vào bên trong, rồi đi theo cầu thang bộ xuống tầng một, khi đi đến khu vực quầy thu ngân gần cửa chính Hà Mạnh H thấy chìa khóa ngăn kéo vẫn được cắm ở ổ khóa nên đã mở khóa lấy trộm toàn bộ số tiền bên trong ngăn kéo và bên trên mặt ngăn kéo. Sau khi lấy được tiền, Hà Mạnh H đi ra ngoài theo hướng như lúc đi vào rồi đi đến khu vực phía sau cây xăng thuộc thôn D, xã N, tỉnh Lạng Sơn ngồi đếm được tổng số tiền vừa trộm cắp được là 1.920.000 đồng. Số tiền trộm cắp được Hà Mạnh H đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Năm 2023, Hà Mạnh H đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh) xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra và đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, bị hại chị Nguyễn Ngọc L1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.920.000 đồng do bị cáo đã lấy trộm, về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-KV5 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Xử phạt bị cáo Hà Mạnh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tính từ ngày tạm giam. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 1.920.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng để bị cáo có cơ hội bồi thường sớm cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ ngày 10/10/2025, tại quầy thu ngân của cửa hàng T tại thôn D, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Hà Mạnh H đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 1.920.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc L1. Bị cáo Hà Mạnh H đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, cụ thể bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cũ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh) xét xử về tội Trộm cắp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, do vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Mạnh H về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực, khi áp dụng hình phạt cần căn cứ vào tính chất, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi Trộm cắp tài sản, ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 22 tháng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy tình hình tội phạm trộm cắp tài sản hiện nay diễn biến phức tạp với tính chất, thủ đoạn ngày càng mạnh động, nguy hiểm, tinh vi, xảo quyệt...Để góp phần đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động của tội phạm trộm cắp tài sản, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, củng cố được niềm tin của quần chúng vào cơ quan bảo vệ pháp luật cần cách ly bị cáo **Hà Mạnh H** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe đối với bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung trong xã hội với loại tội này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo làm tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo **Hà Mạnh H** phải bồi thường cho bị hại số tiền là 1.920.000 đồng. Trường hợp bị cáo chậm trả thì còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định.

[10] Bị cáo từng bị đưa vào **trường G** do thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo **Hà Mạnh H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 280; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hà Mạnh H** phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hà Mạnh H** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2025.
3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo **Hà Mạnh H** phải bồi thường cho bị hại chỉ **Nguyễn Ngọc L1** số tiền là 1.920.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, mà người phải thi hành án chậm thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo **Hà Mạnh H** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5- Lạng Sơn;
- Phòng PV06, PC10, PC02 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Lộc Bình - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**



